TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 09 - 02 - 2023.
Về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị An.

Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 685/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST– HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐST – HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Thanh T, sinh ngày 28/8/1989, căn cước công dân số 034089005xxx do Cục cảnh sát cấp ngày 20/7/2021.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Đỗ Thanh T: Ông Vũ Khắc Huy – Luật sư của Văn phòng luật sư Đại Hải Thủy – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh ngày 15/4/1999.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn ĐT, xã XN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Đỗ Thanh T và chị Nguyễn Thu H có một con chung là: cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 08/8/2019. Cháu khỏe mạnh, bình thường. Theo quyết định của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 461/2019/QĐST – HNGĐ ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đã quyết định: Giao cháu Đỗ Minh H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con là 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi con chung của anh chị thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Đỗ Thanh T xác định: Khi anh và chị H ly hôn, do cháu H1 chưa được 03 tuổi nên anh chị thống nhất để chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 và anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Sau khi có quyết định ly hôn, chị H nuôi con và anh vẫn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đều đặn theo phán quyết của Tòa án. Khi cháu H1 được 18 tháng tuổi, chị H cho cháu H1 đi nhà trẻ tại Trường mầm non Hướng Dương gần nhà anh và cũng từ đó cháu H1 chuyển đến ở cùng anh và gia đình anh tại tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Từ khi cháu H1 ở cùng anh, mọi chi phí sinh hoạt của cháu đều do anh lo nên anh không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Chị H thỉnh thoảng về thăm con có mua quà hoặc đồ dùng cho cháu, đón cháu đi chơi… sau đó lại cho cháu về ở cùng anh và gia đình anh. Hộ khẩu thường trú của cháu H1 cũng đã được chuyển về cùng gia đình anh tại tổ xx, thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Trong quá trình cùng chăm sóc con giữa anh và chị H xảy ra những mâu thuẫn do không cùng quan điểm trong việc nuôi dạy con, hơn nữa trên thực tế anh đã trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1 hơn một năm nay nên anh đề nghị được thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Đỗ Minh H1 từ chị H sang anh và anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh. Ngoài ra, anh không có ý kiến, yêu cầu gì khác

Đối với chị Nguyễn Thu H Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh nơi cư trú, xác định: Chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn ĐT, xã XN, huyện ĐA, Hà Nội cùng với gia đình chị và chưa chuyển khẩu đến nơi khác. Tuy nhiên, sau khi ly hôn với anh T, chị H và cháu H1 chỉ cư trú tại thôn ĐT, xã XN, huyện ĐA, Hà Nội một thời gian sau đó chuyển đi nơi khác nhưng không trình báo nên địa phương không nắm được chị H chuyển đến đâu. Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho chị H theo quy định của pháp luật. Cho đến nay, chị H không liên hệ với Tòa án và cũng không có ý kiến

phản hồi về các yêu cầu của anh T. Ngoài ra, Tòa án cũng đã liên hệ với chính quyền địa phương để ghi ý kiến của bố mẹ chị H nhưng không gặp được để ghi ý kiến.

Đại diện gia đình anh T là bố mẹ đẻ của anh trình bày: Anh T và chị H ly hôn năm 2019 và có một con chung là cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 08/8/2019. Khi anh chị ly hôn do cháu H1 còn nhỏ nên cháu ở cùng chị H và chị H mang cháu H1 về thôn ĐT, xã XN, huyện ĐA, Hà Nội ở cùng bố mẹ chị H. Khi cháu H1 được khoảng hơn một tuổi thì chị H cho cháu H1 cai sữa và cho cháu đi học. Vào thời điểm này ông bà và anh T đã gặp chị H, đề nghị chị cho anh T và gia đình ông bà được đón cháu H1 về ở cùng anh T để cháu đi học tại thị trấn ĐA, huyện ĐA, thành phố Hà Nội và chị H đã đồng ý. Do vậy, về mặt thực tế thì cháu H1 đã ở cùng anh T và gia đình ông bà từ lúc cháu được khoảng hơn một tuổi cho đến nay. Khi anh chị ly hôn, chị H đã chuyển khẩu cháu H1 về thôn ĐT, xã XN nhưng đến khoảng tháng 7, 8 năm 2022 chị H đã đồng ý ký thủ tục để nhập khẩu lại cho cháu H1 về thị trấn ĐA cùng gia đình ông bà. Cháu H1 vẫn đang ở cùng anh T và gia đình ông bà, sức khỏe tốt. Anh T và gia đình ông bà đều có nguyện vọng để anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H1. Ông bà đã nghỉ hưu nên có điều kiện hỗ trợ anh T chăm sóc cháu H1.

Tại phiên tòa: Anh T vẫn giữ nguyên toàn bộ ý kiến, quan điểm đã trình bày tại Tòa án. Anh xác định trước tết âm lịch vừa qua chị H vẫn về đón con chung của anh chị về nhà chị H chơi và sau đó lại đưa trả cháu cho anh tiếp tục nuôi dưỡng. Anh mong muốn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 để thuận tiện cho việc thực hiện các công việc giám hộ cho cháu theo quy định của pháp luật. Nếu anh được quyền nuôi dưỡng con chung anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Quá trình anh được trực tiếp chăm sóc cháu H1 cho đến nay cháu vẫn khỏe mạnh, bình thường và vẫn đang đi học. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh T đề nghị anh đã nộp tạm ứng án phí nên anh tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm. Ngoài ra, anh không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T trình bày bản luận cứ và đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Đỗ Thanh T với chị Nguyễn Thu H. Giao cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 08/8/2019 cho đến

cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh T nuôi con không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Đỗ Thanh T với chị Nguyễn Thu H. Giao cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 08/8/2019 và ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh cho đến cháu H1 thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật nhưng anh T tự nguyện nộp án phí sơ thẩm thay cho chị H là phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thu H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không trình bày các ý kiến đối với các yêu cầu của anh T trong vụ kiện; đã được tống đạt hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, dành quyền kháng cáo cho chị H theo quy định của pháp luật.

[2] Về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn: Theo quyết định của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 461/2019/QĐST – HNGĐ ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đã quyết định: Giao cháu Đỗ Minh H1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con là 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi con chung của anh chị thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Sau khi ly hôn, cháu H1 ở cùng chị H và anh T thực hiện quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, cấp dưỡng cho con chung của anh chị. Theo anh T trình bày và kết quả xác minh tại địa phương, xác định: Sau khi anh T, chị H ly hôn, cháu H1 ở với chị H một thời gian, sau đó chuyển đến ở cùng với anh T

và gia đình anh cho đến nay. Cháu H1 đang học tập tại Trường mầm non Hướng Dương Sunflower, có xác nhận của nhà trường và anh T cung cấp các tin nhắn thể hiện nội dung đóng tiền học cho cháu H1 tại trường học này. Đối với chị H, Tòa án đã thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, thông báo yêu cầu thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng nhưng không nhận được văn bản thể hiện ý kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ của chị H đối với các yêu cầu của anh T trong vụ kiện này. Anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1, quá trình anh T nuôi dưỡng cháu H1 được đi học và chăm sóc. Nhận thấy, sau khi anh T, chị H ly hôn, cháu H1 dù được giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng nhưng sau đó một thời gian cháu H1 đã được chuyển đến ở cùng anh T tại nhà ông bà nội của cháu, sinh sống ổn định tại đó cho đến nay. Quá trình anh T nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H1 không có tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện nhữngvấn đề gì bất thường nên để đảm bảo điều kiện sinh hoạt ổn định cho cháu và việc giám hộ cho cháu thuận lợi, cần giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H1 là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình chị H trực tiếp nuôi con theo quyết định của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 461/2019/QĐST – HNGĐ ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, không ai có ý kiến tranh chấp yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết. Anh T có quan điểm nếu anh được giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 anh tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh, chị H không có ý kiến quan điểm đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh T nên ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, anh Đỗ Thanh T được chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên không phải chịu án phí sơ thẩm, chị Nguyễn Thu H phải chịu án phí sơ thẩm không giá ngạch là 300.000 đồng nhưng anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm nên ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu án phí là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 3 Điều 28, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh Đỗ Thanh T đối với chị Nguyễn Thu H.

Giao anh Đỗ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anh và chị Nguyễn Thu H là cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 08/8/2019 cho đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thu H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Thanh T không yêu cầu chị Nguyễn Thu H cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Hương thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Nguyễn Thu H phải chịu nhưng anh T tự nguyện chịu toàn bộ là phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Thanh T chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047xxx ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Anh T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm anh Đỗ Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thu H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thanh